

Lâm Đồng: Hiệu quả mô hình khởi nghiệp của phụ nữ xã Đa Sar

Với mong muốn xây dựng mô hình chuyển đổi cây trồng hiệu quả, khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, cùng nhau học tập, chia sẻ kinh nghiệm và rủi ro trong hoạt động sản xuất, năm 2017, Tổ hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị cây Atiso trên địa bàn xã Đa Sar (huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng) đã được thành lập và đi vào hoạt động. Dưới sự quản lý và điều hành của Hội Phụ nữ xã, bước đầu mô hình đã mang lại hiệu quả, mở ra hướng phát triển kinh tế mới cho người dân nơi đây.

Tổ hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị cây Atiso trên địa bàn xã Đa Sar là sản phẩm của Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025", do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lâm Đồng chủ trì với mục đích cùng cố vai trò của phụ nữ trong việc phát triển kinh tế; liên kết những hộ dân, đặc biệt là hội viên phụ nữ dân tộc thiểu số tại địa phương đang hoạt động sản xuất nhỏ lẻ, ít vốn cùng thực hiện sản xuất - kinh doanh để nâng cao năng lực sản xuất nông sản, tăng khả năng tiếp cận thị trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp công nghệ cao.

Chị Liêng Jrang K'Đom - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Đa Sar cho biết: *Khi tham gia vào Tổ hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị cây Atiso, các hội viên phải tuân thủ các quy định, quy trình sản xuất, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn để tiếp cận khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất mang lại hiệu quả.*



Hỗ trợ cây giống, phân bón và hướng dẫn kỹ thuật trồng cho các hộ tham gia mô hình

Được sự hỗ trợ và khuyến khích của Hội Phụ nữ huyện và xã, gia đình chị Cil K'Put (thôn 6, xã Đa Sar) đã tham gia Tổ hợp tác sản xuất và mạnh dạn chuyển hơn 1 sào đất sản xuất các loại rau ngắn ngày (đậu Nhật, súp lơ...) sang trồng thử nghiệm cây Atiso. Ban đầu, chị có nhiều lo lắng nhưng được hỗ trợ hoàn toàn về nguồn giống chất lượng, phân bón từ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và hướng dẫn kỹ thuật canh tác từ Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Lạc Dương, cùng sự nỗ lực học hỏi của bản thân, đến nay, gia đình chị đã sở hữu vườn Atiso tươi tốt. Nhanh tay thu hoạch lứa lá Atiso thứ 8 sau 3 tháng xuống giống, chị K'Put cho biết, mỗi đợt thu hoạch được 8-9 tạ lá, với giá 2 ngàn đồng/kg, gia đình chị thu về được gần 2 triệu đồng.

Với diện tích trồng 1 sào, các hội viên được hỗ trợ cây giống, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật... Hiện mô hình đang được Hội Phụ nữ xã Đa Sar thực hiện theo hình thức một hộ trong dự án sẽ giúp cây giống cho 1-2 hộ có nhu cầu trồng Atiso; bắt đầu khi thu hoạch lá, mỗi hộ sẽ đóng góp 100 ngàn đồng/tháng để tạo quỹ giúp các hội viên có vốn trồng và chăm sóc cây Atiso. Theo Chị K'Đom, trong thời gian qua, cây Atiso khá phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu tại địa phương, việc áp dụng quy trình chăm sóc, thu hoạch Atiso cũng khá đơn giản nên bà con nông dân dễ dàng áp dụng.

So với các loại cây trồng khác, việc trồng Atiso phải thường xuyên thu dọn những lá già, bị bệnh mang tiêu hủy xa vùng canh tác để tránh gây vết thương cho cây, không cho nấm có điều kiện xâm nhiễm và gây hại. Đồng thời, chọn vùng đất cao ráo, tạo độ thông thoáng, thoát nước tốt, như vậy, năng suất Atiso mới đạt cao. Đối với cây Atiso, toàn bộ cây từ rễ, gốc, thân, lá đến bông (hoa) đều được sử dụng và thu mua với giá khá cao. Đây cũng là loại cây dược liệu không khó trồng, 3 tháng cho thu hoạch lá, thời gian thu hoạch từ 8-10 tháng. Bình quân mỗi cây thu khoảng hơn 1 kg bông tươi; 15-16 kg lá; khoảng 0,5-2 kg thân, rễ khô. Nếu trồng thành công, có thể thu được vài trăm triệu đồng/sào; đặc biệt, sau khi thu hoạch, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) và nhiều thương lái thu mua hoàn toàn sản phẩm của các hộ nên đầu ra sản phẩm ổn định.

Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đặc biệt là loại cây dược liệu đối với bà con nông dân đồng bào dân tộc thiểu số là bước đi mạnh dạn và hết sức quan trọng. Việc xây dựng mô hình thành công giúp mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực cho các thành viên trong tổ, góp phần tạo niềm tin đối với bà con trong vùng. Đồng thời, mở ra triển vọng phát triển kinh tế từ loại cây trồng mới cho người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Theo Trung tâm Khuyến nông quốc gia

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

SỐ 04/2019

Bảo Lâm thúc đẩy mô hình nông nghiệp công nghệ cao

Đến nay, toàn huyện Bảo Lâm đã phát triển trên 6.000 ha diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó, 3.850 ha cà phê, 1.500 ha chè, 450 ha cây ăn trái, còn lại 200 ha là rau, hoa.

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao không chỉ tạo tính bền vững, nâng cao thu nhập mà còn góp phần thay đổi tư duy canh tác cho bà con nông dân. Nhiều mô hình sau khi ứng dụng cho thấy hiệu quả rõ nét, như: mô hình trồng ớt trong nhà lưới, nhà kính ở xã Lộc Đức, Lộc An; mô hình trồng rau thủy canh, bơ 034, bơ ngoại tại xã Lộc Ngãi, Lộc Đức, Lộc Phú, thị trấn Lộc Thắng; mô hình trồng sầu riêng tại xã Lộc Nam, Lộc Bảo, B'lá; mô hình nuôi chim yến tại xã Lộc Thành, Lộc Nam...

Để thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, huyện Bảo Lâm đã quy hoạch, xây dựng 3 vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp gồm chè, cà phê và các loại cây ăn trái với diện tích gần 1.000 ha; đồng thời, tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho bà con nông dân ứng dụng vào sản xuất.

Mạnh Thành



Quy hoạch vùng sản xuất phát triển nông nghiệp hữu cơ

Theo thống kê, tỉnh Lâm Đồng hiện có trên 54.000 ha sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, chiếm 19,5% tổng diện tích đất canh tác trên toàn tỉnh.

Đến nay, Lâm Đồng đã phát triển được 125 chuỗi liên kết sản xuất, với sự tham gia của 80 doanh nghiệp, 80 hợp tác xã và 13.000 hộ nông dân. Tuy nhiên, việc liên kết sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ còn chiếm số lượng rất ít, chỉ trên 210 ha được cấp chứng nhận; trong đó, có 124 ha chè, hơn 19 ha rau, 70 ha trang trại chăn nuôi bò sữa.

Để đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm, trong thời gian tới, tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch vùng sản xuất và triển khai rộng rãi đề án phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ. Mặt khác, khuyến khích các doanh nghiệp phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng nhiều mô hình điểm về sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, các mô hình điểm trình diễn cho nông dân, cũng như xây dựng các lộ trình xúc tiến việc sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm hữu cơ cho tỉnh Lâm Đồng.

Hoàng Phúc



Kỹ thuật trồng xen cây sầu riêng trong vườn cà phê với

(Theo Quyết định số 3702/QĐ-BNN-TT ngày 24/9/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy trình trồng xen cây hồ tiêu, cây bơ, cây sầu riêng trong vườn cà phê với)

1. Điều kiện trồng xen

- Diện tích trồng cà phê với phải đáp ứng các điều kiện sau: độ dốc vườn nhỏ hơn 15°, điều kiện nước tưới thuận lợi; tầng đất dày trên 70 cm, thoát nước tốt; mực nước ngầm sâu hơn 100 cm; $\text{PH}_{\text{KCl}} = 3,7-6,0$;
- Diện tích trồng cà phê với có tỷ lệ nhiễm bệnh vàng lá, thối rễ do tuyến trùng hoặc nấm trong đất gây hại không quá 5% đối với vườn trồng mới, vườn tái canh; không quá 10% đối với vườn cà phê đang kinh doanh;
- Sử dụng các giống sầu riêng đã được cấp có thẩm quyền công nhận để trồng xen.

2. Kỹ thuật trồng xen trong vườn cà phê

- **Thiết kế vườn trồng xen:** cây sầu riêng trồng thay vào hố cà phê, trồng ngang bằng với mặt hố để hạn chế úng nước, mật độ trồng từ 55-69 cây/ha. Có thể lựa chọn một trong các mật độ khoảng cách sau để trồng:

+ Cây sầu riêng trồng trên hố cà phê: khoảng cách 12 x 12 m; mật độ 69 cây/ha. Cây cà phê: khoảng cách trồng 3 x 3 m; mật độ 1.041 cây/ha;

+ Cây sầu riêng trồng trên hố cà phê: khoảng cách 12 x 15 m; mật độ 55 cây/ha. Cây cà phê: khoảng cách trồng 3 x 3 m, mật độ 1.055 cây/ha;

- **Thời vụ trồng:** có thể trồng quanh năm nếu có nước tưới; trồng vào đầu mùa mưa (từ tháng 5-8 dương lịch) để tiết kiệm chi phí và nước tưới.

- **Hố trồng:**

Hố được đào với kích thước 60 x 60 x 60 cm, để riêng lớp đất mặt. Bón lót trước khi trồng từ 15-20 ngày, với 20-30 kg phân chuồng hoai mục + 0,5 kg lân nung chảy + 0,5 kg vôi; trộn đều với lớp đất mặt cho đầy hố, vun mô cao so với mặt đất. Trước khi trồng, xử lý đất trong hố bằng cách sử dụng thuốc có hoạt chất Imidacloprid (Confidor 200 SL 0,1%; 0,5 lít/hố) hoặc dùng thuốc có hoạt chất Diazinon (Diazan 50 EC, khoảng 50 g/hố) để trừ kiến, mối.

- **Tiêu chuẩn cây giống trồng xen:**

Chiều cao cây sầu riêng giống đạt 35-40 cm; cây thẳng, vững chắc; có trên 3 cành cấp I; vết ghép liền và tiếp hợp tốt; đường kính thân (đo trên vết ghép 2 cm) đạt trên 0,8 cm; số lá trên thân chính phải đủ từ 1/3 chiều cao của cành ghép đến đỉnh chồi; lá ngọn đã trưởng thành, xanh tốt. Cây được huấn luyện ngoài ánh sáng hoàn toàn từ 10-15 ngày; tuổi cây xuất vườn từ 5-7 tháng tuổi sau khi ghép.

3. Bón phân

3.1. Phân hữu cơ

- **Bón cho cây cà phê**

Bón với liều lượng 5-10 kg phân chuồng hoai/cây. Định kỳ bón 2 năm/lần theo rãnh vào đầu hay giữa mùa mưa; rãnh được đào dọc theo một bên mép tán, rộng 20 cm, sâu 25-30 cm, cần lấp đất lại sau khi bón phân. Các năm sau, rãnh được đào theo hướng khác.

- **Bón cho cây sầu riêng**

Giai đoạn cho trái ổn định, lượng phân hữu cơ khuyến cáo bón từ 20-30 kg/cây; định kỳ bón 1 năm/lần, sử dụng phân chuồng hoai. Bón ngay sau khi thu hoạch (tháng 10-11) theo hình chiếu tán cây sầu riêng, tránh bón vào gốc cây cà phê; sau đó rải phân và lấp đất lại.

Nếu không có phân chuồng, có thể bón thay thế bằng phân hữu cơ sinh học hoặc hữu cơ vi sinh với liều lượng tương đương.

Có thể bổ sung thêm phân xanh (4-5 tấn phân xanh, tương đương 1 tấn phân chuồng) và tàn dư thực vật có sẵn tại vườn hoặc tại địa phương. Có thể bón kết hợp với một số chế phẩm sinh học có tác dụng hạn chế phát triển của tuyến trùng và đối kháng với một số nấm bệnh gây hại trong đất.

3.2. Vôi

- Tùy thuộc vào pH_{KCl} đất của vườn, lượng bón khuyến cáo như sau:

+ $\text{pH}_{\text{KCl}} < 4,0$: 1.000 kg/ha, 2 năm/lần;

+ $\text{pH}_{\text{KCl}} = 4,0-4,4$: 800 kg/ha, 2 năm/lần;

+ $\text{pH}_{\text{KCl}} = 4,5-4,9$: 600 kg/ha, 2 năm/lần;

+ $\text{pH}_{\text{KCl}} = 5,0-5,4$: 400 kg/ha, 2 năm/lần.

- Nên bón vôi vào đầu mùa mưa, sau khi có những cơn mưa đầu mùa; không trộn chung với các loại phân bón khác.

- Cách bón: rải đều vôi trên mặt đất.

3.3. Phân hóa học

Bón khi đất đủ ẩm, rải phân rồi xới nhẹ hay lấp thành băng theo hình chiếu quanh mép tán.



Bảng 1. Lượng phân bón cho 1 ha trồng xen sầu riêng (kg/ha/năm)

(*Năng suất sầu riêng kinh doanh dự kiến đạt 60-90 kg quả/cây/năm*)

Năm		Dùng phân NPK		Dùng phân đơn		
		Loại	Liều lượng	Urê	Lân nung chảy	Kali clorua
Trồng mới	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	400	130	600	50
	Sầu riêng (kg/cây/năm)		1,2-1,5	-	-	-
Năm thứ 2	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	750-800	260	600	160
	Sầu riêng (kg/cây/năm)		1,5-3,2	-	-	-
Năm thứ 3	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	950-1.000	330	600	220
	Sầu riêng (kg/cây/năm)		3,2 - 4,0	-	-	-
Kinh doanh	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8) NPK2:1:2 (16-8-16)	1.400-1.600	480-550	600	330-420
	Sầu riêng (kg/cây/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8)	4,5-5,6	-	-	-
Kinh doanh	Cà phê (kg/ha/năm)	NPK 2:2:1 (16-16-8) NPK 2:1:2 (16-8-16)	1.400-1.600	480-550	600	330-420
	Sầu riêng (kg/cây/năm)	NPK chuyên dùng	6,5-8,5	-	-	-

Bảng 2. Thời điểm và liều lượng bón cho 1 ha trồng xen sầu riêng kinh doanh ổn định

Thời điểm	Tháng 2, 3	Tháng 4, 5	Tháng 6, 7	Tháng 8, 9	Tháng 10	Tháng 11, 12, 1
Cà phê	- Sử dụng phân đơn					
	Lần 1 (đợt tưới 2)	Lần 2	Lần 3	Lần 4		
	72-80 kg Urê	120-140 kg Urê	144-165 kg Urê	144-165 kg Urê		
	-	600 kg Lân nung chảy	-	-		
	-	100-124 kg Kali clorua	115-148 kg Kali clorua	115-148 kg Kali clorua		
	- Hoặc sử dụng phân hỗn hợp, phức hợp					
Sầu riêng	Lần 1 (đợt tưới thứ 2)	Lần 2	Lần 3	Lần 4		
	210-240 kg NPK tỷ lệ 4:1:1 (20-5-6)	350-400 kg NPK tỷ lệ 2:2:1 (16-16-8) (19-12-6)	420-480 kg NPK tỷ lệ 2:1:2 (16-8-16) (17-7-17)	420-480 kg NPK tỷ lệ 2:1:2 (16-8-16) (17-7-17)		
Sầu riêng	Lần 1: trước khi ra hoa 1,5-2,0 kg/cây NPK tỷ lệ 1:2:2 (8-14-12) (7-17-12)	Lần 2: giai đoạn đậu trái 1,5-2,0 kg/cây NPK tỷ lệ 1:1:1 (17-17-17) (16-16-16)	Lần 3: tăng trưởng quả (1,5-2,0 kg/cây) NPK tỷ lệ 2:1:2 (16-7-17) (15-7-17)	Lần 4: trước khi thu hoạch 0,5 kg/cây Kali Sulphate	Lần 5: sau thu hoạch 1,5-2,0 kg/cây NPK tỷ lệ 1:1:1 (15-15-15) (20-20-15)	

* **Chú ý:**

- Nên kết hợp đồng thời bón cho cà phê và sầu riêng ở các thời điểm trùng nhau. Các đợt khác bón riêng theo khuyến cáo trên.

- Trong giai đoạn sầu riêng ra hoa (tháng 2-3), giai đoạn kết trái (tháng 5-6), tiến hành kích thích cây ra đợt non đồng loạt bằng cách phun dung dịch Urê 1% lên tán lá khi có 10-15% số cây trên vườn có dấu hiệu ra đợt để tránh hiện tượng rụng hoa, trái.

3.4. Phân bón lá

Sử dụng các loại phân bón lá có hàm lượng S, Mg, Zn, B cao, giàu hữu cơ và axit amin. Phun đều mặt dưới lá vào lúc trời mát và không có mưa; thực hiện 2-3 lần/năm từ tháng 5-9.

(*còn tiếp*)